TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2025/QĐ-TA	T3*, ngày 09 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Mai Thị Bích T

2. Thư ký phiên họp: Bà Phan Thùy Dương

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận Tân Bình và điểm cầu thành phần Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân quận Tân Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 114/QĐ-TA ngày 04 tháng 4 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Trương Đức M**; Giới tính: Nam

Sinh ngày: x/x/198x

Số CCCD: 365952234 (094082014104); Nơi cấp: Cục C1 về TTXH

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 5/12

Nguyên quán: Kiến Xương, Thái Bình

Hộ khẩu thường trú: Ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nhân thân:

- Ngày 13/9/1999, Tòa án quận T xử tù có thời hạn 08 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 111/HSST.

- Ngày 09/6/2000, Tòa án quận T xử tù có thời hạn 23 tháng, án tổng hợp về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 169/HSST.

- Ngày 27/9/2002, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử tù có thời hạn 04 năm về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 1438/HSST.

- Ngày 17/12/2013, Tòa án quận G xử tù có thời hạn 02 năm về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 341/HSST.

- Ngày 25/3/2016, Tòa án quận T xử tù có thời hạn 02 năm 06 tháng về tội "Lừa

đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 69/HSST.

- Ngày 17/12/2013, Tòa án quận G xử tù có thời hạn 02 năm về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 341/HSST.

- Ngày 20/11/2022 Công an Q bắt, lập DCB số 166 về việc "Trộm cắp tài sản", Tòa án Quận A tuyên 18 tháng tù giam.

- Từ năm 2019 đến đầu năm 2021, bị Công an P, quận T đưa đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện N.

Con ông: Trương Hồng T1 và bà Lê Thị C.

Ông Trương Đức M có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lữ Huy T2 – Cán bộ Cảnh sát phòng chống tội phạm Công an P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phan Thị Ngọc Mỹ - Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Vào khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 07/01/2025, ông Trương Đức M điều khiển xe gắn máy D (Trung Quốc) biển số 64Fx-878x đến trước số I B, Phường G, quận T thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính. Do không xuất trình được căn cước công dân, giấy đăng ký xe, giấy phép lái xe nên lực lượng tuần tra mời ông M về trụ sở Công an P1, quận T để test ma túy. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 08/1/2025 và phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể tại Trạm y tế Phường 7, quận T ngày 11/01/2025, kết quả cho thấy ông Trương Đức M dương tính với MET.

Tại Bản tường trình ngày 08/01/2025, ông Trương Đức M thừa nhận đã sử dụng ma túy đá.

Ngày 09/01/2025, Công an P1, quận T đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 0043856/BB-VPHC đối với ông Trương Đức M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 14/01/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy Nhị X, xác định ông Trương Đức M nghiện ma túy. Loại ma túy: Chất dạng Amphetamine.

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân Phường G, quận T đã lập thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng ông Trương Đức M không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Vì vậy, Ủy ban nhân dân Phường G, quận T đã lập Biên bản vi phạm số 01/BB-VPHC ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc ông M vi phạm không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Kết quả xác minh của Công an thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng về thông tin cư trú của Trương Đức M như sau: Trương Đức M có hộ khẩu thường trú tại ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; thực tế không cư trú tại địa chỉ trên. Quá trình làm việc, ông M khai nơi ở hiện tại là 107/37/11 Ni Sư H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, theo kết quả trả lời xác minh của Công an P2, quận T thì ông Trương Đức M không tạm trú và thực tế không cư trú tại địa chỉ ông M đã cung cấp.

Ngày 15 tháng 3 năm 2025, Trưởng Công an P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 25/CAP gửi kèm theo hồ sơ vụ việc chuyển đến Tòa án nhân dân quận Tân Bình đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Trương Đức M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Công an P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Ông Trương Đức M là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, đã được các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ theo đúng trình tự, quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Trương Đức M vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Nông, thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp người bị đề nghị trình bày: Ông Trương Đức M thừa nhận bản thân nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định, không tranh luận gì.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình thụ lý và tại phiên họp hôm nay, Thẩm phán và Thư ký đã chấp hành và thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Đức M với thời hạn chấp hành quyết định từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính như Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, Biên bản vi phạm hành chính, Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và sự thừa nhận của ông Trương Đức M, đủ cơ sở kết luận ông M là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân Phường G, quận T đã lập thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng ông M không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, đã vi phạm Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, nên Ủy ban nhân dân Phường G, quận T đã lập Biên bản vi phạm về việc ông M không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Căn cứ kết quả xác minh của Công an thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng và Công an P2, quận T thể hiện ông M không có nơi cư trú ổn định, đã nhận được thông báo kết quả nghiện ma túy để đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nhưng ông M không thực hiện việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Xét ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ông M vẫn cố ý sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bản thân ông M là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, ông M có nhân thân xấu và đã từng đi cai nghiện từ năm 2019 đến năm 2021. Do vậy, nhằm giúp ông Trương Đức M có thời gian cai nghiện, được chữa bệnh, lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sơ cai nghiện bắt buộc, đồng thời cũng để

đảm bảo trật tự công cộng và an toàn xã hội, xét thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trương Đức M như đề nghị của Trưởng Công an P1, quận T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trương Đức M.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Nông.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Công an P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Công an Phường 7, quận Tân Bình;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Nông**;**
- Cơ cở cai nghiện ma túy số 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Bích Thảo